ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3626 /QĐ-UBND	*Huế, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em thuộc Sở Y tế

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về Công tác xã hội;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý đối tượng được cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội;

Căn cứ Quyết định số 96/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế thành phố Huế, có chức năng cung cấp dịch vụ công về trợ giúp xã hội, công tác xã hội, bảo vệ, chăm

sóc và hỗ trợ trẻ em; tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội và người cần bảo vệ khẩn cấp theo quy định của pháp luật; cung cấp dịch vụ nuôi dưỡng tự nguyện; phát triển nghề công tác xã hội; tập trung, phân loại, chuyển tuyến, hồi gia người lang thang trên địa bàn thành phố; huy động, tiếp nhận và quản lý các nguồn lực hợp pháp để chăm lo cho đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng yếu thế khác theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự quản lý nhà nước của Sở Y tế, Uỷ ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định.

Điều 2. Trụ sở

Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em có 03 cơ sở:

- Cơ sở 1 (trụ sở chính): Số 65 đường Đặng Tất, phường Hương An, thành phố Huế;

- Cơ sở 2: Số 02 đường Nguyễn Lâm, phường Hương An, thành phố Huế;

- Cơ sở 3: Số 37 đường Lê Ngô Cát, phường Thuỷ Xuân, thành phố Huế.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Y tế, Trung tâm thực hiện việc xây dựng chương trình, kế hoạch tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội dài hạn và hàng năm, trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch đó.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác trợ giúp xã hội

a) Tiếp nhận các nhóm đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 của Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ; đánh giá ban đầu, đánh giá nhu cầu, sàng lọc, phân loại và xây dựng kế hoạch trợ giúp phù hợp cho đối tượng;

b) Tham vấn, tư vấn, trị liệu tâm lý, hỗ trợ phục hồi tâm lý, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng, sang chấn tâm lý và phục hồi chức năng cho đối tượng;

c) Tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, địa phương và tổ chức liên quan khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp, thực hiện các hình thức chăm sóc phù hợp theo quy định;

d) Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch;

đ) Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội được quy định tại khoản 1 Điều 21 của Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21/8/2026 của Chính phủ (trừ đối tượng là người khuyết tật thần kinh tâm thần nặng và đặc biệt nặng);

e) Cung cấp dịch vụ chăm sóc nuôi dưỡng người cao tuổi tự nguyện đóng kinh phí vào sống tại đơn vị theo quy định của pháp luật và theo hợp đồng cung cấp dịch vụ;

g) Phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; tổ chức phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng; tổ chức các hoạt động vui chơi, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động vui chơi khác phù hợp với lứa tuổi và tình trạng sức khỏe của từng nhóm đối tượng;

h) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng;

i) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, can thiệp và hỗ trợ, không để đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn, bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi;

k) Phát triển cộng đồng, xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội; tổ chức thực hành và cấp giấy chứng nhận hoàn thành quá trình thực hành công tác xã hội đối với những người đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

l) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống. Thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế, nuôi con nuôi cho trẻ em theo quy định,

m) Thực hiện các quyền, lợi ích hợp pháp, sự an toàn và bảo mật thông tin của các đối tượng tại cơ sở. Phối hợp cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác theo quy định của pháp luật.

3. Phân loại, chuyển giao và tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Huế vào nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác Quỹ Bảo trợ trẻ em

a) Khai thác, thu nhận các nguồn đóng góp trong và ngoài nước tạo nguồn vốn cho Quỹ Bảo trợ trẻ em. Phát triển nguồn vốn thông qua những hoạt động kinh tế, văn hóa có tính chất từ thiện theo quy định của pháp luật và phân cấp;

b) Phối hợp với các cấp, các ngành liên quan, các địa phương, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các hoạt động hỗ trợ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo quy định của pháp luật và phân cấp;

c) Tổ chức tuyên truyền các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em và công khai kết quả đóng góp của các nhà tài trợ theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác Quỹ Bảo trợ trẻ em và hướng dẫn việc quản lý, sử dụng Quỹ bảo trợ trẻ em các cấp theo quy định.

5. Thực hiện công tác thông tin, truyền thông, phổ biến chính sách pháp luật về trợ giúp xã hội, công tác xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, sơ kết, tổng kết, cập nhật dữ liệu vào hệ thống dữ liệu và báo cáo tình hình hoạt động của Trung tâm cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

6. Thực hiện công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý đơn, phản ánh, kiến nghị; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức lựa chọn, tiếp nhận, ký hợp đồng với người tự nguyện hoặc người đại diện người tự nguyện theo quy định.

8. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Y tế phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, người lao động của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

9. Quản lý, sử dụng kinh phí được giao và các nguồn thu hợp pháp để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp; tổ chức việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí và các khoản thu khác liên quan đến hoạt động của đơn vị theo quy định của pháp luật và phân cấp (nếu có).

10. Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, an toàn, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống bão lụt, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và các điều kiện cần thiết để bảo đảm an toàn cho đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm.

11. Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá nhu cầu, thử nghiệm và phát triển các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội, trợ giúp xã hội, chăm sóc, bảo vệ trẻ em và các đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp theo quy định của pháp luật.

12. Hợp tác với cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực bảo trợ xã hội, công tác xã hội, trẻ em để hỗ trợ các đối tượng thuộc phạm vi được giao.

13. Thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân thành phố Huế, Giám đốc Sở Y tế giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

b) Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; thay mặt Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động, giải quyết các công việc của Trung tâm khi được ủy quyền hoặc phân công;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và phân cấp quản lý.

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý - Chăm sóc và Dạy nghề;

c) Phòng Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em.

Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức các chức danh lãnh đạo, quản lý các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm thực hiện theo phân cấp của Sở Y tế và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 5. Số lượng người làm việc và cơ chế tài chính

1. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc hằng năm của Trung tâm thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao. Hằng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, lãnh đạo Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cơ chế tài chính:

Thực hiện cơ chế tài chính áp dụng đối với loại hình đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm: Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định; chỉ đạo Trung tâm xây dựng phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính có ý kiến, trên cơ sở ý kiến của Sở Tài chính, Sở Y tế trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định; thực hiện bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý và theo quy định của pháp luật.

2. Các Sở: Nội vụ, Tài chính và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định này bảo đảm quy định.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em trực thuộc Sở Y tế thành phố Huế.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế, Tài chính; Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 8;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND thành phố (b/c);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Mạnh